

Cân bằng

Cho dãy số nguyên A gồm N phần tử phân biệt A_1, A_2, \dots, A_n và số nguyên dương K. Phần tử A_i được gọi là “cân bằng K” nếu trong dãy xuất hiện phần tử có giá trị bằng $A_i + K$ và $A_i - K$. Ví dụ: dãy số 5, 2, 4, 6 và $K = 1$ thì có 1 phần tử cân bằng là 5 vì dãy số có phần tử là $5 - 1 = 4$ và $5 + 1 = 6$.

Yêu cầu: Đếm số lượng phần tử “cân bằng K” của dãy số A.

Dữ liệu vào từ file văn bản CANBANG.INP:

- Dòng đầu tiên chứa hai số nguyên dương N và K ($N \leq 10^5$; $K \leq 10^9$).

- Dòng thứ hai chứa N số nguyên A_1, A_2, \dots, A_n ($|A_i| \leq 10^9$; $1 \leq i \leq N$).

Kết quả ghi ra file văn bản CANBANG.OUT: Gồm một số nguyên là kết quả của bài toán.

Ví dụ:

CANBANG.INP	CANBANG.OUT	Giải thích
6 1 4 1 7 8 5 6	3	Có 3 phần tử 5, 6 và 7 là “cân bằng K”.
6 2 4 -1 7 8 5 6	1	Có 1 phần tử 6 là “cân bằng K”.

Ràng buộc

- Có 70% số test tương ứng 70% số điểm có $K = 1$; $N \leq 10^3$ và $0 \leq A_i \leq 10^3$.
- 20% số test tiếp theo tương ứng 20% số điểm có $K = 1$; $0 \leq A_i \leq 10^5$.
- 10% số test còn lại tương ứng 10% số điểm không có ràng buộc gì thêm.